

Bản án số: 26/2023/HS-ST
Ngày: 24-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHƯỚC, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Chí Khanh**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trương Văn Tân**

Ông Nguyễn Hoàng Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Minh Thành** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Tuấn** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2023, đối với các bị cáo:

1- Lê Minh Đ, sinh ngày 12/10/2022 tại tỉnh T; Tên gọi khác: Đ N; Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh T; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Minh K và bà Phạm Thị K (đã chết); Bị cáo Đ chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/5/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2- Dương Châu T, sinh ngày 23/01/1992 tại tỉnh T; Tên gọi khác: T Đ; Nơi cư trú: ấp T2, xã T, huyện C, tỉnh T; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn T và bà Châu Thị A; Bị cáo T chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 lần: Ngày 18/02/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xử phạt của 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 15/2021/HS-ST ngày 18/02/2022. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/7/2022, án phí ngày 09/9/2022; Nhân thân: Ngày 26/8/2012, bị Chủ tịch UBND tỉnh Tiền Giang áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng về hành vi “Say rượu đánh người gây mất trật tự công cộng và trộm cắp tài sản”. Ngày 24/5/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang áp dụng biện pháp xử lý

hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 25/9/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Tràng trữ trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong, đã xóa án tích; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/5/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1963. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp V, xã V, huyện T, tỉnh L.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1 Anh **Trương Thành T**, sinh ngày 07/3/2008. Địa chỉ: ấp T2, xã T, huyện C, tỉnh T. (xin vắng mặt)

Người giám hộ cho Trương Thành Tài: Ông **Trương Thanh T** và bà **Nguyễn Thị Bé B**. (vắng mặt)

Là cha, mẹ ruột

Cùng địa chỉ: ấp T2, xã T, huyện C, tỉnh T.

2. Anh **Đinh Thế Lâm D**, sinh năm 1994. Địa chỉ: ấp 5, xã T1, huyện T, tỉnh T. (xin vắng mặt)

3. Chị **Dương Bạch H**, sinh năm 1983. Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh T; (có mặt)

4. Bà **Châu Thị A**, sinh năm 1962. Địa chỉ: ấp T2, xã T, huyện C, tỉnh T. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Lê Minh Đ và Dương Châu T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Lê Minh Đ, Dương Châu T là bạn chơi chung, không có việc làm và nghiện ma túy. Khoảng 14 giờ ngày 08/5/2023, Đ rủ T và thống nhất trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài: T điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 63B3- 424.01, chở Đ đến đường Kinh tuyến 7 thuộc ấp 1, xã Tân Lập 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang. Cả 02 phát hiện chiếc mô tô tua điện 220v bơm nước ly tâm; nhãn hiệu SUTUDO; công suất 02HP của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1978, đang đặt tại lề đường Kinh tuyến 7 để bơm nước tưới hoa kiểng nhưng không có người trong giữ, quan sát xung quanh thấy không có người dân sinh hoạt hoặc lưu thông trên đường, T ngồi trên xe cạnh giới, Đ trực tiếp trộm cắp mô tô tua, chở về nhà của T tại ấp T2, xã T, huyện C, tỉnh T.

Tại nhà của T, Đ mượn điện thoại của em Trương Thành T, sinh năm 2008, chụp hình mô tô trộm được nêu trên, và điều khiển xe 63B3- 424.01 chở T đến cơ sở điện cơ Thế D tại ấp 5, xã T1, huyện T, đưa hình mô tô từ điện thoại của em T cho anh Đinh Thế Lâm D, sinh năm 1994, xem để kêu bán, D đồng ý mua. Sau đó, Đ cùng T trở về mang mô tô đến bán cho D được 800.000 đồng, Đ chia cho T 300.000 đồng, phần còn lại đổ xăng, dẫn T đi ăn, và tiêu xài hết.

Ngày 10/5/2023, tiếp nhận tin báo của bị hại, qua rà soát đối tượng, dữ liệu camera an ninh lắp trên địa bàn, Công an xã Tân Lập 1 phối hợp Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phước bắt giữ khẩn cấp đối với Lê Minh Đ, Dương Châu T và thu giữ toàn bộ vật chứng. Tại Công an xã và Cơ quan điều tra, Lê Minh Đ, Dương Châu T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ và xử lý: 01 (một) mô tua điện bơm nước ly tâm; nhãn hiệu SUTUDO- Công ty TNHH Thời Đại, địa chỉ: số 199, Vĩnh Viễn, Phường 4, Quận 10, Tp Hồ Chí Minh; công suất 02HP (1,5KW); Thân mô tua bằng kim loại sơn màu vàng có chiều dài 39cm; đường kính thân 19,5cm; đầu và đuôi mô tua sơn màu đen; Trên thân mô tua phần nắp chụp nhựa màu đen có dòng chữ viết tay màu trắng nội dung “0941720997”; Trên hộp nhựa có nổi ra 01 đoạn dây dẫn điện màu đỏ dài 46cm và gắn với chuôi điện nhãn hiệu CONIP siêu chịu tải 4500W; Mô tua đã qua sử dụng và hoạt động bằng dòng điện 220V. Kết luận định giá tài sản số 466/KL- HĐĐGTS 16/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Phước xác định: Chiếc mô tua bơm nước ly tâm nhãn hiệu SUTUDO; công suất 02HP (1,5KW) có giá trị còn lại tại thời điểm ngày 08/5/2023 thành tiền là 2.695.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phước đã xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại mô tua nêu trên cho bị hại là anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1978, ĐKTT: ấp V, xã V, huyện T, tỉnh L. Anh T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

- 01 (một) xe mô tô 2 bánh biển số 63B3-424.01; nhãn hiệu YAMAHA; màu sơn: xanh- bạc; Số loại NOUVO SX. Số máy: E3R7E – 025 316. Số khung: 9210FY 025 339+ Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy (bản gốc) số 002900. Đây là phương tiện các bị cáo Đ, T sử dụng để trộm cắp tài sản. Qua điều tra xác định chủ sở hữu là chị Dương Bạch H, sinh năm 1983, (chị ruột T), ngày 08/5/2023, T, Đ có mượn xe nhưng chị không biết là đi trộm cắp. Do đó, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại xe cho chị H.

- 01 (một) thẻ nhớ Micro SD lưu trữ 02 file video Clip có nội dung ghi hình ảnh bị cáo Đ, T trộm cắp tài sản, được lưu theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Châu Thị A, sinh năm 1962 là mẹ của bị cáo T đã bồi thường thay cho 02 bị cáo Đ, T số tiền 800.000 đồng mà anh Đinh Thế Lâm D yêu cầu.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKSTP ngày 17/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tân Phước để xét xử đối với các bị cáo Lê Minh Đ và Dương Châu T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận xác định: Vào khoảng 14 giờ 15 phút ngày 08/5/2023, tại ấp 1, xã Tân Lập 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang các bị cáo Lê Minh Đ và Dương Châu T đã cùng cố ý trộm cắp tài sản là chiếc mô tua bơm nước ly tâm nhãn hiệu SUTUDO, công suất 02HP (1,5KW) của anh Nguyễn Văn T, bán được 800.000 đồng chia nhau tiêu xài cá nhân. Giá trị thành tiền của tài sản bị chiếm đoạt nêu trên là 2.695.000 đồng. Nên các bị cáo Lê Minh Đ và Dương Châu T phải bị truy

cứu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Do đó có cơ sở xác định các bị cáo Lê Minh Đ và Dương Châu T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê Minh Đ từ 09 đến 12 tháng tù; xử phạt bị cáo Dương Châu T từ 09 đến 12 tháng tù; xử lý vật chứng của vụ án và các bị cáo phải chịu án phí theo qui định.

Các bị cáo thống nhất với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Dương Bạch H không có ý kiến tranh luận gì, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng*: Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phước, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, của Kiểm sát viên trong quá trình tiến hành tố tụng điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, tình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp theo quy định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Lê Minh Đ và Dương Châu T đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình là vào khoảng 14 giờ 15 phút ngày 28/10/2022, tại khu vườn nhà của anh Nguyễn Văn T thuộc ấp 1, xã T1, huyện T, tỉnh T. Bị cáo Lê Minh Đ và Dương Châu T đã có hành vi trộm cắp tài sản là 01 mô tơ điện bằng kim loại, nhãn hiệu SUTUDO, công suất 02HP (1,5KW) của anh Nguyễn văn T, có giá trị thành tiền là 2.695.000 đồng thì bị phát hiện bắt giữ, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại.

Lời thừa nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng. Do đó đã có đủ cơ sở để kết luận, hành vi phạm tội của các bị cáo Lê Minh Đ và Dương Châu T đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, nên bản cáo trạng số 32/CT-VKSTP ngày 17/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước truy tố các bị cáo Lê Minh Đ và Dương Châu T về tội danh và hình phạt đã nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội của các bị cáo:* Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của anh Nguyễn Văn T, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án, gây tư tưởng hoang mang lo sợ việc bị trộm cắp tài sản trong nhân dân. Bản thân các bị cáo nhận thức được rằng, hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì bản chất chạy lười lao động, chỉ muốn có tiền để tiêu xài bằng cách toan tính chiếm đoạt tài sản của người khác, nên các bị cáo bất chấp tất cả để thực hiện hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo phạm tội với quyết tâm cao, có sự chuẩn bị, toan tính từ trước, hiện hành vi chiếm đoạt tài sản giữa ban ngày. Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của bị hại có giá trị 2.695.000 đồng là không lớn, nhưng đó cũng là giá trị công sức lao động mà bị hại phải bỏ ra trong một thời gian mới có được. Các bị cáo là những thanh niên trong xã hội, lẽ ra các bị cáo phải học hỏi những điều hay, lẽ phải và tích cực lao động để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Nhưng với bản chất tham lam, chạy lười lao động, thích hưởng thụ mà không phải bỏ ra công sức lao động nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội của mình. Xã hội đang lên án những hành vi, việc làm như các bị cáo. Do đó cần áp dụng một mức hình phạt thật thỏa đáng, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, để có thời gian giáo dục, cải tạo bản thân bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, biết tôn trọng tài sản hợp pháp của người khác, đồng thời để làm thức tỉnh những ai đang mang tư tưởng chiếm đoạt tài sản của người khác như các bị cáo.

[4] *Xét về tính chất đồng phạm trong vụ án:* Qua điều tra và diễn biến tại phiên tòa hôm nay xác định đây là vụ án có đồng phạm nhưng ở mức độ giản đơn. Bởi trước khi thực hiện tội phạm các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng mà cùng xuất phát từ ý thức muốn chiếm đoạt tài sản của bị hại để bán lấy tiền tiêu xài và sau đó cũng không có việc phân công công việc sau khi đã thực hiện hành vi phạm tội.

[5] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo và hình phạt áp dụng đối với các bị cáo:*

Bị cáo Lê Minh Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với bị cáo Dương Châu T: Xét thấy ngày 18/02/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xử phạt của 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 15/2021/HS-ST ngày 18/02/2022. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/7/2022, án phí ngày 09/9/2022. Đến lần phạm tội này bị cáo chưa được xóa án tích nhưng lại phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này bị cáo Lê Minh Đ là người giữ vai trò chính, bị cáo là người rủ rê bị cáo T đi trộm cắp tài sản, là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, đem bán tài sản trộm được và trực tiếp chia tiền bán tài sản đã trộm được. Do đó bị cáo phải chịu hình phạt cao trong vụ án và cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Tuy nhiên cũng có xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo, bởi sau khi phạm tội bị cáo đã khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại; mới

phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là các tình tiết giảm nhẹ được qui định tại Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử có xem xét khi nghị án, lượng hình.

Đối với bị cáo Dương Châu T trong vụ án này bị cáo là đồng phạm với vai trò là người giúp sức cùng thực hiện tội phạm. Khi bị cáo Đ rủ đi trộm tài sản thì bị cáo đồng ý và dùng xe chở bị cáo Đ đi trộm cắp tài sản, làm nhiệm vụ canh giới, tạo điều kiện cho bị cáo Đ thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, cũng thể hiện tính quyết tâm thực hiện tội phạm đến cùng. Bị cáo cũng có nhân thân xấu, có nhiều tiền án, tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản đã bị xử lý nhưng không từ bỏ thói hư tật xấu. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo có thấp hơn so với bị cáo Đ, đáng lẽ ra bị cáo phải chịu hình phạt thấp hơn so với bị cáo Đ. Tuy nhiên bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm và có nhân thân xấu, nên cần xử phạt bị cáo mức án ngang bằng với bị cáo Đ là phù hợp và cũng cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Tuy nhiên cũng có xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo bởi sau khi phạm tội bị cáo đã khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ được qui định tại Điểm b, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử có xem xét khi nghị án, lượng hình.

[6] *Về vật chứng còn lại của vụ án:*

- 01 (một) thẻ nhớ Micro SD lưu trữ 02 file video Clip có nội dung ghi hình ảnh bị cáo Đ, T trộm cắp tài sản. Xét thấy, đây là tài liệu cần lưu giữ theo hồ sơ vụ án nên tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Bà Châu Thị A không có yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả số tiền 800.000 đồng mà bà đã bồi thường thay cho các bị cáo đối với anh Đinh Thế Lâm D yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Đối với hành vi của Trương Thành T và Đinh Thế Lâm D: Qua điều tra, xác định T và anh D không hứa hẹn trước cũng không biết mô tả là tài sản do bị cáo Đ và T trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

[9] *Về án phí:* Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử về tội danh, hình phạt, Hội đồng xét xử có ghi nhận khi nghị án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Minh Đ và Dương Châu T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lê Minh Đ 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 11/5/2023.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Dương Châu T 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 15/5/2023.

2. Về vật chứng:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 (một) thẻ nhớ Micro SD lưu trữ 02 file video Clip có nội dung ghi hình ảnh bị cáo Đ và T trộm cắp tài sản.

3. Về án phí:

- Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Minh Đ và Dương Châu T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo và chị H được thực hiện quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được thực hiện quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhân

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Tân Phước;
- Chi cục THADS huyện Tân Phước;
- CAND huyện Tân Phước;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Chí Khanh